

THÔNG BÁO LUỒNG

Định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia tuyến kênh Rạch Sỏi-Hậu Giang

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về khảo sát phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa;

Căn cứ văn bản số 529/BCL-CCĐTNĐPN ngày 23/4/2019 của Chi Cục đường thủy nội địa phía Nam về việc Báo cáo luồng định kỳ đường thủy nội địa quốc gia;

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố thông báo luồng định kỳ tuyến đường thủy nội địa quốc gia kênh Rạch Sỏi-Hậu Giang, như sau:

I. Tình hình mực nước

TT	Trạm	H _{max} (m)	H _{min} (m)	Hđo-ngày	Vị trí Trạm
1	Thanh An	+0,63	+1,40	02/12/2018 08/12/2018	Km 26+920 bờ trái kên Rạch Sỏi Hậu Giang, TT. Thanh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

II. Tình hình luồng

STT	Vật chướng ngại, cầu, đường dây điện...	Lý trình Km	Các đặc trưng luồng			
			Độ sâu nhỏ nhất h _{min}	Độ sâu lớn nhất h _{max}	Độ sâu thực đo (h)	Chiều rộng đáy luồng (B)
1	Cầu Cái Sắn lớn	00+810	3,56	6,02	5,40	29
2	Cầu Cái Sắn (kênh E)	24+870	1,78	3,63	3,40	30
3	Cầu Tân Hiệp	32+765	2,97	4,31	3,63	30
4	Cầu Cái Sắn (Tà Kiết)	54+585	2,97	4,31	3,63	30
5	Cầu Rạch Sỏi 1, 2	58+360	2,70	3,65	3,63	30

III. Bãi cạn

STT	Tên bãi cạn trọng điểm – Lý trình	Độ sâu h (m)	Mực nước (m)	Cao độ z (m)	Chiều rộng B (m)	Chiều dài L (m)	Ngày đo
1	Luồng hẹp từ Km 00+000 ÷ Km 0+900	4,80	+1,40	-3,40	30	900	08/12
2	Luồng hẹp từ Km 00 +900 ÷ Km 10+000	4,80	+1,40	-3,40	32	9100	08/12

3	Luồng cạn, hẹp từ Km 10+000 ÷ Km 18+000	3,40	+1,40	-2,00	30	8000	08/12
4	Luồng cạn, hẹp từ Km 18+000 ÷ Km 22+500	3,40	+1,40	-2,00	27	4500	08/12
5	Luồng cạn, hẹp từ Km 22+500 ÷ Km 25+600	4,40	+1,40	-3,00	21	3100	08/12
6	Luồng cạn, hẹp từ Km 25+600 ÷ Km 32+600	4,40	+1,40	-3,00	17	7000	08/12
7	Luồng cạn, hẹp từ Km 32+600 ÷ Km 32+900	4,40	+1,40	-3,00	10	300	08/12
8	Luồng cạn, hẹp từ Km 32+900 ÷ Km 34+900	4,40	+1,40	-3,00	16	2000	08/12
9	Luồng cạn, hẹp từ Km 34+900 ÷ Km 35+900	4,40	+1,40	-3,00	18	1000	08/12
10	Luồng cạn, hẹp từ Km 35+900 ÷ Km 36+600	4,40	+1,40	-3,00	21	700	08/12
11	Luồng cạn hẹp từ Km 36+600 ÷ Km 36+700	4,40	+1,40	-3,00	19	100	08/12
12	Luồng cạn, hẹp từ Km 36+700 ÷ Km 48+600	4,40	+1,40	-3,00	21	11900	08/12
13	Luồng cạn, hẹp từ Km 48+600 ÷ Km 48+700	4,40	+1,40	-3,00	20	100	08/12
14	Luồng cạn, hẹp từ Km 48+700 ÷ 49+900	4,40	+1,40	-3,00	21	1200	08/12
15	Luồng cạn, hẹp từ Km 49+900 ÷ Km 54+600	4,40	+1,40	-3,00	26	4700	08/12
16	Luồng cạn, hẹp từ Km 54+600 ÷ Km 57+600	4,40	+1,40	-3,00	20	3000	08/12
17	Luồng cạn, hẹp từ Km 57+600 ÷ Km 58+300	3,40	+1,40	-2,00	21	700	08/12
18	Luồng cạn, hẹp từ Km 58+300 ÷ Km 59+420	3,40	1,40	-2,00	18	1120	08/12

IV. Một số điều lưu ý khi đi trên tuyến

- Tại Km 00+774 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 02+055 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 02+312 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 03+180 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 03+388 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 03+663 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 03+700 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 04+365 có đường dây điện vượt trên không.

- Tại Km 04+847 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 05+200 có bến đò số 2 cắt ngang lòng.
- Tại Km 05+515 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 05+636 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 06+134 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 06+938 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 07+320 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 07+417 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 07+724 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 08+080 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 08+308 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 08+590 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 08+873 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 09+945 có bến đò cắt ngang lòng.
- Tại Km 10+266 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 10+722 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 10+856 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 12+350 có bến đò cắt ngang lòng.
- Tại Km 14+754 có bến đò số 10 cắt ngang lòng.
- Tại Km 16+708 có đường dây vượt trên không.
- Tại Km 16+790 có bến đò cắt ngang lòng.
- Tại Km 17+250 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 17+700 có bến đò cắt ngang lòng.
- Tại Km 17+770 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 17+800 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 17+846 có bến đò Láng Sen cắt ngang lòng.
- Tại Km 18+730 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 20+162 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 20+435 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 20+670 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 20+920 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 21+035 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 21+205 có đường dây điện vượt trên không.

- Tại Km 21+274 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 21+910 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 22+120 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 22+258 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 22+815 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 23+540 có bến đò Kênh F cắt ngang luồng.
- Tại Km 23+700 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 24+935 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 26+300 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 26+630 có bến đò Kênh Đ cắt ngang luồng.
- Tại Km 27+092 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 28+022 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 28+046 có bến đò Kênh C cắt ngang luồng.
- Tại Km 29+300 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 20+370 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 29+390 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 30+896 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 30+932 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 33+732 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 34+710 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 34+730 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 35+608 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 36+808 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 37+040 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 38+748 có bến đò Kênh 3 cắt ngang luồng.
- Tại Km 40+770 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 40+800 có bến đò Kênh 4 cắt ngang luồng.
- Tại Km 41+866 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 42+693 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 42+700 có bến đò Kênh 5 cắt ngang luồng.
- Tại Km 44+790 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 45+740 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 46+455 có đường dây điện vượt trên không.

- Tại Km 47+618 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 49+100 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 49+124 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 50+882 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 51+610 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 51+790 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 52+295 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 52+305 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 52+375 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 54+570 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 54+775 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 55+125 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 56+110 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 56+406 có bến đò cắt ngang luồng.
- Tại Km 58+378 có đường dây điện vượt trên không.
- Tại Km 59+420 có bến đò cắt ngang luồng.

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố Thông báo định kỳ luồng đường thủy nội địa quốc gia kênh Rạch Sỏi - Hậu Giang để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giao thông đường thủy nội địa được biết.

Các chủ phương tiện thủy lưu thông trên tuyến đi đúng phạm vi luồng; cần chủ động tìm hiểu điều kiện thực tế của luồng và chỉ dẫn của báo hiệu trên tuyến để quyết định điều khiển phương tiện qua lại an toàn./.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để b/c);
- Chi cục ĐTNĐ Nam;
- Các CV ĐTNĐ 3, 4;
- Website Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Văn Duy